

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH O
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph

Bản án số: 26/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 30/6/2023
V/v. Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Quốc Quân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Minh Huyền

2. Ông Lê Huy Trọng

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O tham gia phiên toà: Đã có công văn không tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh O xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 57/2023/TLST- HNGĐ ngày 27/3/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐST- HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1990.

Quê quán: Thôn Tri Lễ, xã Tân Ước, huyện Thanh O, Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1981.

Đều HKTT: Thôn Tri Lễ, xã Tân Ước, huyện Thanh O, T.P Hà Nội.

Chị Nh, anh Ph: Đều Có mặt,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 22 tháng 3 năm 2023, Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nh trình bày: Tôi có tìm hiểu và kết hôn với anh Nguyễn Văn Ph ngày 28/01/2011 tại UBND xã Tân Ước, huyện Thanh O, Hà Nội. Sau khi đăng ký kết hôn chúng tôi chung sống hạnh Ph thời gian đầu và đã có 02 con chung; Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ khoảng tháng 11/2022, nguyên nhân là anh Ph thường xuyên đánh đập, chửi bới tôi; Tôi có hỏi lý do tại sao lại chửi đánh đập tôi nhưng anh Ph không nói;

Ngoài ra mẹ chồng tôi cũng hay nói ra nói vào thì anh Ph lại đánh tôi; Vì bị anh Ph đánh đập nên từ tháng 3/2023 tôi và anh Ph đã sống ly thân. Từ đó cho đến nay vợ chồng không còn tình cảm gì với nhau nữa. Tôi xác định vợ chồng không thể đoàn tụ nên xin được ly hôn để ổn định cuộc sống.

- Bị đơn anh Nguyễn Văn Ph trình bày: Tôi kết hôn với chị Nguyễn Thị Nh có đăng ký kết hôn ngày 28/01/2011 tại UBND xã Tân Ước, huyện Thanh O, Hà Nội trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu trước khi kết hôn, đến nay vợ chồng chung sống không hạnh Ph, mâu thuẫn kéo dài và có lần tôi có đánh đập cô Nh và đã sống ly thân từ cuối năm 2022 đến nay và không còn tình cảm gì với nhau nữa; Từ ngày cô Nh về nhà bố mẹ đẻ ở tôi cũng không gọi cô Nh về lần nào, nhưng nếu tôi và cô Nh có về ở với nhau cũng không ra gì. Nay chị Nh xin ly hôn tôi cũng đồng ý ly hôn nếu như cô Nh đền đáp công lao của tôi, công tôi nuôi con và chăm sóc mẹ cô Nh lúc ốm đau.

2. Về con chung: Vợ chồng chị Nh – Anh Ph cùng xác nhận có 02 con chung cháu tên Nguyễn Văn Hoàng H, sinh ngày 04/12/2011 và Nguyễn Văn Quốc V, sinh ngày 08/6/2013, hiện nay cháu H ở với anh Ph còn cháu V đang ở với tôi. Ly hôn chị Nh có ý kiến xin được nuôi hai con và yêu cầu anh Ph đóng góp nuôi con từ 2-3 triệu mỗi tháng;

Anh Ph có ý kiến tôi một lúc không thể nuôi được hai cháu nên tôi có nguyện vọng xin nuôi một cháu.

3. Về tài sản chung: Chị Nh có ý kiến: Hiện nay số tiền vợ chồng cho vay là 85 triệu đồng và tôi còn lưu tin nhắn về việc vay nợ và trả nợ. Nay tòa yêu cầu tôi xác nhận những người vay nợ là người nhà anh Ph. Còn có 02 sổ tiết kiệm trị giá 190 triệu đồng hiện nay mang tên anh Ph gửi tại Agribank Thanh O - Chi nhánh Vác (xã Dân Hòa, huyện Thanh O). Còn về xe máy có 02 chiếc xe tôi đang sử dụng 01 chiếc và anh Ph đang sử dụng một chiếc.

Ý kiến anh Ph: Vợ chồng tôi có 02 sổ tiết kiệm với số tiền 190 triệu đồng hiện mang tên tôi, số tiền này là do cô Nh đi lao động nước ngoài gửi về cho tôi; tôi năm 2019 có ý định sửa nhà do nhà xuống cấp nên tôi có vay của chị em trong nhà số tiền 200 triệu đồng, tôi vay tiền chị em trong nhà cô Nh không biết về việc tôi vay tiền và khi đó năm 2019 cô Nh có nói với tôi để cô Nh về thì mới sửa nên tôi đã tự tiêu hết

số tiền 200 triệu đồng ,tiền đó tôi dùng để sinh hoạt và nuôi con; Việc tôi vay chị em ruột không có giấy tờ gì, nay tôi đề nghị tòa xem xét để tôi được sử dụng số tiền này để trả nợ cho các chị em của tôi mà tôi vay khi cô Nh đi vắng,tôi pH nuôi con. Còn việc giấy tờ để chứng minh việc tôi vay nợ tiền để nuôi con thì tôi không có giấy tờ gì để nộp cho tòa án, tôi đề nghị Tòa xem xét. Tại phiên tòa hôm nay anh Ph cũng không đưa ra được bất kỳ tài liệu,giấy tờ gì về việc vay nợ.

Nay anh chị Nh yêu cầu Toà án giải quyết cho được ly hôn. Tại phiên toà, chị Nh vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Ph và xem xét số tiền đã gửi tiết kiệm tại ngân hàng– Anh Ph cũng đồng ý ly hôn nhưng yêu cầu chị Nh trả anh Công sức nuôi con khi chị Nh đi vắng; Về tiền tiết kiệm anh Ph có ý kiến đã tự ý chi tiêu hết số tiền tiết kiệm;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tổ tụng: Nguyên đơn,Bị đơn đều đã nhận biết được Thông báo thụ lý vụ án,thông báo phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải,Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Ngày 30 tháng 6 năm 2023 Các đương sự đều có mặt.

Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Văn Ph đăng ký kết hôn ngày 28/01/2011 tại UBND xã Tân Ước, huyện Thanh O, Hà Nội trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu trước khi kết hôn; Hôn nhân là hợp pháp. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian và đã có 02 con chung. Quá trình chung sống cuộc sống vợ chồng giữa chị Nh và anh Ph không hạnh Ph, mâu thuẫn căng thẳng nên chị Nh đã bỏ đi khỏi nhà và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2023 cho đến nay không còn quan hệ gì với nhau nữa. Nay Nh xin ly hôn, anh Ph cũng đồng ý ly hôn nhưng yêu cầu chị Nh trả anh Công sức nuôi con khi chị Nh đi vắng; Tuy nhiên xét quá trình chung sống chị Nh mặc dù đi làm ăn xa nhưng vẫn thường xuyên gửi tiền về để nuôi con do đó việc anh Ph yêu cầu chị Nh trả tiền công sức là không có căn cứ và không được chấp nhận.

Xét mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Văn Ph là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nh, xử cho ly hôn để các bên ổn định cuộc sống.

2. Về con chung: Vợ chồng chị Nh – Anh Ph cùng xác nhận có 02 con chung cháu tên Nguyễn Văn Hoàng H, sinh ngày 04/12/2011 và Nguyễn Văn Quốc V, sinh ngày 08/6/2013, hiện nay cháu H ở với anh Ph còn cháu V đang ở với chị Nh. Ly hôn chị Nh có ý kiến xin được nuôi hai con và yêu cầu anh Ph đóng góp nuôi con từ 2-3 triệu mỗi tháng;

Anh Ph có ý kiến anh một lúc không thể nuôi được hai cháu nên anh có nguyện vọng xin nuôi một cháu. Do các bên tranh chấp về việc nuôi con và để đảm bảo quyền, nghĩa vụ của các cháu cũng như cha mẹ các cháu, nghĩ nên giao cho chị Nh, anh Ph mỗi người nuôi một cháu là phù hợp.

3. Về tài sản chung: Vợ chồng đều thừa nhận có 02 sổ tiết kiệm gửi tại ngân hàng Agribank huyện Thanh O, chi nhánh Vác số tiền là 190.000.000 (một trăm chín mươi triệu) đồng. Tuy nhiên thời điểm hiện tại theo cung cấp thông tin từ Ngân hàng Agribank- chi nhánh Vác, huyện Thanh O thì anh Ph là người đứng tên trong sổ tiết kiệm và hiện nay số tiền trên anh Ph đã rút và lại đứng ra vay tiền Ngân hàng nên số tiền này anh Ph không còn gửi trong Ngân hàng; Xét việc anh Ph, chị Nh cùng thừa nhận có số tiền 190.000.000 (một trăm chín mươi triệu) đồng trước đó đã gửi tiết kiệm vào ngân hàng do đó là tài sản chung vợ chồng, việc anh Ph tự ý rút tiền về và chi tiêu hết mà không bàn bạc, thống nhất với chị Nh là không đúng vì đây là tài sản chung vợ chồng do đó cần pH buộc anh Ph hoàn trả cho chị Nh được hưởng $\frac{1}{2}$ số tiền trên là 95.000.000 (chín mươi lăm triệu) đồng. *Về án phí:* Chị Nh pH nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm, anh Ph pH nộp án phí dân sự sơ thẩm về khoản tiền pH trả cho chị Nh theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 20014; Xử:

Chị Nguyễn Thị Nh được ly hôn anh Nguyễn Văn Ph.

- *Về con chung:* Chị Nh – anh Ph cùng xác nhận có 02 con chung tên là Nguyễn Văn Hoàng H, sinh ngày 04/12/2011 và Nguyễn Văn Quốc V, sinh ngày 08/6/2013, hiện nay cháu H ở với anh Ph còn cháu V đang ở với chị Nh.

Giao cháu Nguyễn Văn Hoàng H, sinh ngày 04/12/2011 cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác.

Giao cháu Nguyễn Văn Quốc V, sinh ngày 08/6/2013 cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác. Chị Nh, anh Ph không pH trợ cấp nuôi con chung. Chị Nh, anh Ph có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung vợ chồng*: Buộc anh Nguyễn Văn Ph pH trả chị Nguyễn Thị Nh số tiền 95.000.000 (chín mươi lăm triệu) đồng.

- *Về án phí*: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Nh pH chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Đối trừ chị Nh đã nộp đủ 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0054096 ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O, thành phố Hà Nội.

Anh Nguyễn Văn Ph pH nộp số tiền 4.750.000 (Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, bên pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn, bị đơn biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh O;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Quốc Quân

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh O;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Quốc Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

